

Số: 534/BC-BQL

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 5 năm 2022

## **BÁO CÁO**

**Tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước**

Thực hiện Công văn số 74-KH/TU ngày 21/4/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa (Ban) báo cáo như sau:

### **Phần thứ nhất**

## **TỔNG KẾT 05 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 12-CTR/TU, NGÀY 31/3/2017 CỦA TỈNH ỦY**

### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 12-CTR/TU CỦA TỈNH ỦY**

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong việc thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chương trình hành động số 12-CTr/TU

Chi bộ, Ban Giám Đốc Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa xác định việc tuyên truyền sâu rộng về Chương trình hành động số 12-CTr/TU tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động số 12-CT/TU của Tỉnh ủy đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước có ý nghĩa rất quan trọng nhằm giúp đảng viên, quần chúng ưu tú, cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) của Ban nắm chắc mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp cải cách hành chính trọng tâm của tỉnh Khánh Hòa trong các lĩnh vực cải cách hành chính góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân, cũng như nắm được các quy định, chính sách phục vụ mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP năm 2016, Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP năm 2017 của Chính phủ.

Hàng năm, lãnh đạo ban đều tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chương trình hành động số 12-CTr/TU thông qua các buổi hội thảo, hội nghị có sự tham dự của toàn thể CBCCVC trong Ban, qua đó tuyên truyền sâu rộng mục tiêu, ý nghĩa của Chương trình hành động, cụ thể hóa các nhiệm vụ của Ban,

phương cách thực hiện, kết quả, sản phẩm thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể; kiểm tra, giám sát việc thực hiện đi đôi với đôn đốc việc thực hiện Chương trình.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 12-CTr/TU CỦA TỈNH ỦY**

### **1. Cải thiện môi trường kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp**

Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa được UBND tỉnh giao nhiệm vụ: Làm chủ đầu tư, quản lý dự án một số dự án sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách đối với các khu vực phát triển đô thị; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ quản lý đầu tư phát triển đô thị.

Vì vậy, Ban đã xác định vai trò cụ thể của đơn vị đối với nhiệm vụ nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thông qua việc đề xuất đầu tư, thực hiện, quản lý các dự án cải thiện hạ tầng kinh tế, xã hội, môi trường vệ sinh; môi trường sống sạch đẹp, quy hoạch đô thị, đô thị thông minh, ... nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương đặc biệt trong lĩnh vực du lịch, bất động sản, hỗ trợ khai thác hiệu quả, bền vững các lợi thế, thế mạnh của địa phương, giúp thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Khánh Hòa.

Đặc biệt, đối với một địa phương phát triển mạnh về dịch vụ, du lịch, đô thị hóa tăng nhanh như Nha Trang, Khánh Hòa thì khía cạnh môi trường có tầm quan trọng không chỉ đối với sức khỏe hệ sinh thái, chất lượng cuộc sống nói chung mà còn đối với tăng trưởng thu nhập. Các dự án mà Ban đã và đang triển khai thực hiện, quản lý sẽ góp phần đáng kể vào việc giảm mức độ dễ bị tổn thương đối với ngập lụt, thiên tai, giúp giảm các thiệt hại về kinh tế (do giảm các hoạt động du lịch, kinh doanh, bán lẻ và giảm thiệt hại do lũ lụt, ô nhiễm gây ra). Các dự án cũng sẽ giúp cải thiện điều kiện môi trường thành phố, đóng góp vào sự phát triển của ngành du lịch, dịch vụ, thủy sản của tỉnh thông qua việc nâng cao chất lượng dịch vụ nước thải, giúp làm giảm tình trạng ô nhiễm nguồn nước, bãi tắm và biển, cải thiện hạ tầng giao thông, xây dựng cơ sở hạ tầng sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh, tăng khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu và mang lại lợi ích thông qua thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường từ đó nâng cao, cải thiện môi trường du lịch thu hút du khách, thu hút các nhà đầu tư, thu hút nguồn vốn, đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ, bán lẻ, giao thông, tài chính.

### **2. Cải cách thủ tục phục vụ khách hàng, người dân**

Lãnh đạo Ban đưa vào Kế hoạch CCHC hàng năm của Ban các nội dung, giải pháp cụ thể tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, ban hành, công khai, thực hiện các quy trình phục vụ khách hàng, người dân, doanh nghiệp được đơn giản hóa nhằm tạo điều kiện tốt cho doanh nghiệp trong quan hệ công tác, giảm thiểu tối đa chi phí phát sinh về thời gian và tài chính cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp. Ban hành quy trình phục vụ khách hàng, quy trình tiếp nhận, xử lý kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về chất lượng dịch vụ. Hàng năm, Ban đều thực hiện công tác rà soát, đơn giản hóa, hợp lý hóa các thủ tục, quy trình phục vụ khách hàng, người dân, doanh nghiệp cũng như đã ban hành đầy đủ các quy trình liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban. Công tác công bố công các quy trình, công bố đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân cũng được Ban thực hiện tốt.

Công tác công khai các quy hoạch của tỉnh, địa phương, ngành nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin và cơ hội đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh được Ban thực hiện kịp thời. Lãnh đạo Ban tích cực tham gia họp, đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp, người dân, báo chí để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân trên địa bàn. Lãnh đạo ban tăng cường trao đổi, đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Chú trọng hỗ trợ các đơn vị thi công trong công tác xin cấp phép thi công, và các công tác liên quan cần Ban hỗ trợ.

Ban đã đưa vào sử dụng phần mềm Quản lý thông tin các dự án và quy trình tác nghiệp chuẩn. Xây dựng hệ thống quản lý dự án tập trung do Ban quản lý Dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa làm chủ quản, phân quyền truy cập sử dụng trực tuyến cho tất cả các bên tham gia dự án bao gồm các đối tác, khách hàng, doanh nghiệp liên quan đến các dự án do Ban làm chủ đầu tư, quản lý nhằm tạo điều kiện thuận lợi lưu trữ tài liệu và thông tin hoạt động quản lý dự án của các doanh nghiệp, khách hàng cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp liên quan trong công tác thông tin liên lạc, quản lý hồ sơ, quản lý thiết kế, đấu thầu, phê duyệt hồ sơ, giám sát nghiệm thu công trình, ...

Công tác thi công các dự án do Ban làm chủ đầu tư đều quán triệt tinh thần không gây ảnh hưởng đến công việc kinh doanh của người dân, doanh nghiệp trong khu vực dự án.

Công tác đấu thầu các gói thầu đủ điều kiện đấu thầu qua mạng được Ban thực hiện theo đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị, doanh nghiệp tham gia đấu thầu,

Đối với công tác giải ngân các dự án do Ban làm chủ đầu tư, hàng năm Ban đều tổ chức rà soát, đơn giản hóa thủ tục, đảm bảo đúng quy định đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị liên quan thực hiện đúng thủ tục, kịp thời giải ngân.

### **3. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ**

Ban đã xây dựng danh mục vị trí việc làm của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa tổng cộng gồm 14 vị trí, kèm theo Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa. Hiện nay, tỷ lệ viên chức được bố trí phù hợp với mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm đạt 100% so với yêu cầu. 100% viên chức có ngạch, hạng phù hợp với yêu cầu ngạch, hạng của vị trí việc làm được duyệt.

Hàng năm, Ban đều tiến hành rà soát, đánh giá hiện trạng cán bộ, viên chức, bố trí CBVC theo đúng vị trí việc làm, điều chỉnh, bổ sung bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm. Ban cũng đã ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của Ban.

Quy chế thi đua, khen thưởng năm 2021 của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa có gắn kết quả thực hiện CCHC, trong đó tỉ lệ điểm dành cho việc hoàn thành công tác CCHC đủ để tạo động lực cho CBCCVC tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC. Cụ thể: - Cá nhân thụ lý, giải quyết hồ sơ trễ hạn trên 2,5% hồ sơ trong quý (tương đương 10% hồ sơ trong năm): trừ 10 điểm và không

được xếp loại hoàn thành loại D trở lên; - Cá nhân thụ lý, giải quyết hồ sơ trễ hạn trên 2,5% hồ sơ trong quý (tương đương 10% hồ sơ trong năm): trừ 10 điểm và không được xếp loại hoàn thành loại D trở lên; - Sách nhiễu, quan hệ không tốt với nhân dân hoặc đơn vị có liên quan (nhà thầu, tư vấn,...): trừ 03 đến 05 điểm/trường hợp. Tái phạm lần 3 trong năm: xử lý kỷ luật. Trường hợp nhận tiền để làm trái: xử lý kỷ luật; - Vi phạm công tác cải cách hành chính: trừ 01 điểm/lần.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ viên chức được Ban thực hiện tốt, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo, vững vàng về chính trị, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, có phẩm chất tốt đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa, phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển đất nước. Bên cạnh các lớp bồi dưỡng do tỉnh tổ chức, Ban còn cử CBVC trong Ban tham gia các khóa đào tạo do Ngân hàng Thế giới tổ chức, tự tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho CBVC trong Ban.

#### **4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tài chính công**

Ban đã thực hiện tự chủ 100% kinh phí chi thường xuyên từ nguồn thu sự nghiệp, đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, Quy chế thi đua khen thưởng đều có quy định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ để làm căn cứ chi trả thu nhập theo tiêu chí đã quy định.

Hàng quý, Ban đều thực hiện đánh giá và ban hành Quyết định về việc phê duyệt danh sách bình xét mức độ hoàn thành công việc của CBCCVC Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa làm căn cứ chi trả thu nhập theo tiêu chí đã quy định đối với 100% vị trí việc làm.

- Theo Quyết định số 3241/QĐ-UBND ngày 04/12/2020, UBND tỉnh Khánh Hòa đã giao quyền tự chủ tài chính cho Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa trong thời gian ba (3) năm kể từ ngày 01/01/2021. Tuy nhiên, theo Điều 35, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021, Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa đã xây dựng phương án tự chủ tài chính ổn định 05 năm từ năm 2022-2026 và trình Sở Tài chính thẩm định tại Tờ trình số 1702/TTr-BQL ngày 17/12/2021.

Hàng năm, Ban đều ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí và Báo cáo công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

#### **5. Xây dựng chính quyền điện tử, hiện đại hóa hành chính**

Ban tham gia Ban chỉ đạo xây dựng Đề án thí điểm thành phố Nha Trang theo mô hình Thành phố Thông minh. Ngoài các công việc thực hiện theo sự phân công trong Ban Chỉ đạo và tham gia góp ý các nhiệm vụ liên quan, năm 2019 Ban QLDA tiếp tục triển khai các phần nhiệm vụ liên quan đến Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang có liên quan đến phát triển đô thị thông minh như việc Ban QLDA cũng đã cử cán bộ theo quyết định của UBND tỉnh tham gia các khóa đào tạo nước ngoài liên quan lĩnh vực phát triển đô thị (tại Singapore) và Quản lý thoát nước, xử lý nước thải (tại Nhật Bản) để tiếp thu kinh nghiệm ứng dụng số hóa (GIS) trong quản lý hệ thống thoát nước để tham khảo xây dựng Điều khoản tham chiếu tiến hành đấu thầu thực hiện trong năm

2020 thuộc Dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang.

Ban QLDA đã chủ động đưa các ứng dụng công nghệ quản lý thông minh vào các dự án đầu tư xây dựng công trình mà Ban đang quản lý như việc đưa Mô hình quản lý thông tin công trình (BIM) vào công tác thiết kế Dự án Đập ngăn mặn trên sông Cái Nha Trang mang lại hiệu quả trong việc quản lý xây dựng cũng như quản lý vận hành của tỉnh sau khi dự án đi vào vận hành, hiện nay công tác thiết kế cơ bản hoàn chỉnh, chuẩn bị trình cơ quan chức năng thẩm định, phê duyệt.

Ban QLDA, trong tháng 10 năm 2019, cũng đã phối hợp với Tổ chức Viện trợ Nhật Bản (JICA) và Bộ Xây dựng tổ chức Khóa đào tạo về quản lý thoát nước tại địa phương có sự thảo luận của các ngành liên quan và các đơn vị tư vấn, quản lý dự án từ các tỉnh bạn tham dự. Trong nội dung đào tạo, các chuyên gia đã giới thiệu và hướng dẫn sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu GIS “COMPUS II” của Tập đoàn NIPPON nhằm giúp các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn thành phố nắm rõ hơn về tính năng và việc hữu ích của cơ sở dữ liệu GIS “COMPUS II” để áp dụng hệ thống vào công tác quản lý đường cống nước thải và hệ thống xử lý nước thải.

Năm 2019, trong quá trình làm việc với Ngân hàng Thế giới về Dự án Phát triển tích hợp thích ứng biến đổi khí hậu và các Sở, Ban, Ngành đặc biệt là Sở Thông tin Truyền thông, Sở Giao thông Vận tải, Sở Du lịch và được tổng hợp kết luận tại chuyên công tác của Đoàn công tác Ngân hàng Thế giới tháng 11/2019, Ban đã đề xuất với Đoàn công tác NHTG thảo luận với các Sở, ngành về Ưu tiên 5: Phát triển quản lý đô thị thông minh, tập trung vào các lĩnh vực chính: cảnh báo quản lý rủi ro thiên tai, giao thông, du lịch và hành chính công.

Đoàn công tác cũng đã thảo luận với các Sở ngành về triển khai hỗ trợ kỹ thuật về quản lý đầu tư công (PIM), phát triển trung tâm trao đổi dữ liệu cũng như các hệ thống thông tin quan trọng trong giai đoạn 2021-2025.

Các Thông báo Kết luận của UBND tỉnh về chuyên công tác hỗ trợ kỹ thuật tích hợp quan điểm rủi ro thiên tai vào kế hoạch đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa, số 622/TB-UBND ngày 10/12/2019; Biên bản ghi nhớ chuyên công tác tháng 11/2019 của Ngân hàng Thế giới cũng thể hiện rõ các nội dung về thành phố thông minh.

Trong đó tại Biên bản ghi nhớ chuyên công tác tháng 11/2019 của Ngân hàng Thế giới, tại Mục C.7, trang 3, phần nội dung về Khánh Hòa nêu rõ:

*Khánh Hòa: Đề xuất tập trung vào việc tăng cường cơ sở hạ tầng để tăng cường kết nối tốt hơn và thoát nước đô thị ở các khu vực đô thị đang phát triển nhanh chóng của các thành phố Nha Trang và Cam Ranh. Các khoản đầu tư bao gồm:*

*(i) cải thiện hệ thống chứa và thoát nước mưa và hệ thống vệ sinh môi trường ở khu vực phía tây của thành phố Nha Trang và Cam Ranh; (ii) xây dựng đường vành đai 3 Nha Trang ; và (iii) cải tạo bãi rác và tăng cường năng lực quản lý chất thải rắn tại thành phố Cam Ranh, các huyện Cam Lâm và Ninh Hòa. Các sáng kiến thành phố thông minh - bao gồm phát triển một nền tảng trao đổi dữ liệu tích hợp giao thông, du lịch, khả năng thích ứng với bão – lụt và hệ thống*

*thông tin dịch vụ công - sẽ đóng vai trò nền tảng để xây dựng hệ thống quản lý thông minh. Tỉnh cũng tìm kiếm sự hỗ trợ của NHTG trong việc phát triển chiến lược du lịch bền vững và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.*

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Ban QLDA Phát triển tỉnh đã triển khai và thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Hiệu quả thực hiện được thể hiện qua kết quả đánh giá, xếp loại CCHC của Ban được duy trì và cải thiện hàng năm. Từ xếp hạng Khá năm 2016 (đứng 32/43 cơ quan, đơn vị) Ban đã vượt lên hạng Tốt năm 2017 và tiếp tục giữ vững xếp hạng Tốt, dẫn đầu các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh trong các năm 2018, 2019, 2020, và 2021. Góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR-INDEX) của tỉnh; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập.

#### **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI**

#### **I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

Tiếp tục kế thừa và phát huy những thành quả đạt được, tập trung phân tích, làm rõ nguyên nhân và từng bước khắc phục những vấn đề tồn tại, hạn chế trong giai đoạn vừa qua. Tăng cường tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, phát triển Quỹ bổ sung thu nhập, thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm trong năm và các Quỹ khác; tập trung xây dựng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực thi nhiệm vụ được giao; Xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, dám nghĩ, dám làm, có khát vọng đổi mới sáng tạo, dám chịu trách nhiệm, trong đó chú trọng thực hiện tốt chính sách tiền lương theo quy định hiện hành; Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu, hoàn thiện toàn bộ các quy chế, quy trình phục vụ khách hàng, người dân; Đẩy mạnh hiện đại hóa, ứng dụng CNTT trong mọi hoạt động của Ban.

#### **1. Cải cách thể chế**

##### **a) Mục tiêu:**

Tiếp tục góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách trong lĩnh vực liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban..

##### **b) Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục góp ý, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban, đặc biệt là nhiệm vụ quản lý dự án, phát triển đô thị, cải thiện vệ sinh môi trường, phát triển bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu, đề chính sách đồng bộ, kịp thời, cụ thể, đúng quy định của Trung

ương, nhà tài trợ và phù hợp tình hình thực tiễn địa phương. Qua đó nâng cao hiệu quả công tác thực thi các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Ban,

- Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật; triển khai các nội dung cụ thể để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của công chức, viên chức Ban và tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động của Ban.

## **2. Cải cách thủ tục, quy trình, phương thức điều hành và cung cấp dịch vụ**

### a) Mục tiêu:

Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các thủ tục liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp, khách hàng, đối tác, tư vấn, nhà thầu (*gọi tắt là người dân, doanh nghiệp*): rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết hồ sơ, thủ tục trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; vận dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục, hồ sơ. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử để người dân, tổ chức, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

+ 100% hồ sơ, thủ tục liên quan đến người dân, doanh nghiệp có đủ điều kiện được luân chuyển trong nội bộ Ban hoặc các cơ quan, đơn vị liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

+ 100% thủ tục liên quan đến người dân, doanh nghiệp có đủ điều kiện được cung cấp/ thực hiện trực tuyến mức thông qua trang thông tin điện tử /phần mềm Quản lý dự án KPOINT/hộp thư điện tử của Ban.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết hồ sơ, thủ tục đạt tối thiểu 95%.

+ 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình.

### b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các quy định, quy trình thủ tục phục vụ người dân, doanh nghiệp gắn với chuẩn hóa quy trình, đơn giản hóa thành phần và số lượng hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện tạo thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và thực hiện.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban trong quá trình thực hiện; kiến nghị: Loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm tiếp xúc với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp, tăng cường phối hợp với các cơ quan hành chính nhà nước để tiếp tục chống tham nhũng, tiêu cực, những nhiễu và công khai, minh bạch.

- Kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết thủ tục phục vụ người dân, doanh nghiệp đảm bảo tuân thủ đúng quy định.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục, thông qua tăng cường đối thoại, lắng ý kiến người dân, doanh nghiệp.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

#### **a) Mục tiêu:**

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của Ban; tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Ban theo quy định.

- Tham mưu quyết định thay thế Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án phát triển tỉnh Khánh Hòa để phù hợp với các quy định pháp luật mới ban hành.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Ban theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan đạt tối thiểu 90%

#### **b) Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức của Ban, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một đơn vị có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một đơn vị chủ trì và chịu trách nhiệm chính. Hướng tới chuyên đổi sang công ty cổ phần khi có điều kiện.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các Phòng, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

#### **a) Mục tiêu:**

Tiếp tục xây dựng được đội ngũ cán bộ, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong Ban.

#### **b) Nhiệm vụ:**



- Thực hiện việc công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng viên chức theo vị trí việc làm; thực hiện nghiêm minh các quy định về sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, viên chức.

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

- Nghiên cứu triển khai có hiệu quả việc thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

- Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Tổ chức triển khai các văn bản pháp luật theo thẩm quyền được phân công, phân cấp về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, viên chức theo lộ trình.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại Ban.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; ban hành theo thẩm quyền quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, viên chức gắn với vị trí việc làm. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, tránh trùng lặp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

## **5. Cải cách tài chính công**

### **a) Mục tiêu:**

Tiếp tục nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại cơ quan, đơn vị.

### **b) Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục thực chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và quản lý kinh phí hành chính theo quy định. Triển khai cơ chế tài chính mới khi được cấp thẩm quyền ban hành đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Triển khai có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

- Thực hành tiết kiệm, hiệu quả các khoản chi tài chính, thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị.

- Hàng năm, sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí cơ quan, thực

hiện quy chế dân chủ và góp phần nâng cao thu nhập cải thiện đời sống cán bộ, công chức, viên chức từ nguồn tiết kiệm chi.

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và bồi dưỡng nguồn thu; thực hiện nghiêm túc cơ chế tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội; thực hiện việc công khai, minh bạch tài chính công theo đúng quy định; tăng cường các biện pháp giám sát, kiểm tra việc thu, chi nguồn vốn thuộc thẩm quyền quản lý của Ban.

- Hoàn thiện cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập:

- + Nghiên cứu, đề xuất góp ý hoàn thiện văn bản pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm các quy định về nguồn thu, nhiệm vụ chi, phân phối thu nhập bổ sung; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

## **6. Hiện đại hóa hành chính**

a) Mục tiêu:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của Ban, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- 100% hồ sơ công việc tại cơ quan được xử lý trên môi trường mạng. Cụ thể: 100% văn bản đến, đi của Ban được trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

b) Nhiệm vụ:

- Triển khai các giải pháp nhằm gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; áp dụng nhiều hình thức, phương pháp nhằm đổi mới phương thức làm việc phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Chuẩn hoá, điện tử hoá quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số; thực hiện số hoá hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của Ban.

- Trang bị, nâng cấp các hệ thống họp trực tuyến; làm việc từ nhà, từ xa.

- Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số như điện toán đám mây (Cloud Computing), di động, Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), và các công nghệ số mới trong công tác điều hành, quản lý dự án.

## **II. CÁC BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo công tác cải cách hành chính gắn với xây dựng và thực hiện chế tài trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu xuyên suốt nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng

lĩnh vực; phân công cụ thể trách nhiệm của đơn vị, cán bộ, viên chức và xây dựng cơ chế phối hợp đồng bộ trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

Có cơ chế phối hợp hiệu quả, phân công trách nhiệm, thẩm quyền cụ thể giữa các phòng chuyên môn chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

2. Xây dựng, kiện toàn, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ bộ phận tham mưu, giúp việc về cải cách hành chính của cơ quan, lựa chọn những cán bộ, viên chức có tâm huyết, năng lực để bố trí cho bộ phận này để nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện Kế hoạch.

Quan tâm thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ này theo quy định của Trung ương.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với thực hiện tốt chính sách cải cách tiền lương, chế độ đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc thuận lợi để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển; phát huy tinh thần cán bộ “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”. Đồng thời, có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, kỷ luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

Tiếp tục lấy kết quả cải cách hành chính, giải quyết thủ tục phục vụ người dân, doanh nghiệp làm tiêu chí quan trọng để đánh giá (theo thẩm quyền) về trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các phòng chuyên môn, đơn vị và đánh giá mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, viên chức, xét thi đua - khen thưởng.

4. Các Phòng chuyên môn, cán bộ, viên chức phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động nghiên cứu, đề xuất và tổ chức thực hiện các sáng kiến, giải pháp, mô hình mới nâng cao chất lượng cải cách hành chính.

5. Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình, giải pháp thiết thực, hiệu quả và đột phá để tạo chuyển biến mạnh trong thực hiện cải cách hành chính tại Ban.

6. Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính để người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức và giám sát hiệu quả việc thực hiện. Đổi mới phương thức tuyên truyền, đảm bảo nội dung đa dạng, hình thức phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn và thực tiễn quản lý.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi đánh giá việc triển khai công tác cải cách hành chính. Thường xuyên quán triệt việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đưa chuyên đề cải cách hành chính vào thảo luận, quán triệt tại các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính.

8. Tổ chức hệ thống thông tin chỉ đạo và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời về cải cách hành chính; xây dựng cơ chế phù hợp để tiếp nhận, xử lý nhanh các vướng mắc, các phản ánh, kiến nghị về hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong cải cách hành chính, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của cơ quan.

Trên đây là báo cáo Tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (VBĐT, b/c);
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hồ Tấn Quang**